TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 21 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lê Thúy H, sinh năm 1993.**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3 phố G, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú tại: Số 103A, đường C (số mới số 1, phố V, đường 19/5), phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1994**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 103A, đường C (số mới số 1, phố V, đường 19/5), phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*** :

Chị Lê Thúy H và anh Nguyễn Trung K.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thúy H và anh Nguyễn Trung K chung sống với nhau từ tháng 7 năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 19/7/2016. Sau kết hôn chị H, anh K về sống tại số 103A, đường C (số mới số 1, phố V, đường 19/5), phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, đến khoảng tháng 4 năm

2018 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng . Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay. Nay anh K, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

-Về con chung: Chị H, anh K xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Diệp Anh (nữ), sinh ngày 24/01/2017. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị H, anh K về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao cho chị H là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Diệp A và anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu Nguyễn Diệp A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Chị H, anh K xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ**: Chị H, anh K xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh K 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp đủ án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007523 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy